

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:115/2022/HS-ST
Ngày 20-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kim Sa Pha

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước

Ông Huỳnh Phước

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Bảo Quốc-Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Bảo-Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 và 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2022/TLST-HS ngày 17-8-2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 123/2022/QXXST-HS ngày 29-8-2022 đối với bị cáo:

Võ Văn T, sinh ngày 30 tháng 12 năm 1979; Nơi sinh: Phụng Hiệp-Hậu Giang; Nơi cư trú: Số 268, đường T, Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn B và bà Nguyễn Thị L; Bị cáo có vợ và 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 05-5-2022 cho đến nay. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Dương Hồng P, sinh năm 1981; Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 02-2021, T mua 01 khẩu súng hiệu MARCOOL cùng 20 viên đạn (mua qua mạng xã hội của một người không rõ thông tin và địa chỉ cụ thể) với giá là 4.000.000 đồng, nhằm mục đích để đi bắn chim. Sau khi mua súng về, T mua thêm ống ngắm, ống nhòm có màn hình để quan sát vào ban đêm, đèn pin, rồi lắp ráp thêm các phụ kiện này vào khẩu súng. Sau đó, T cất giấu khẩu súng cùng các viên đạn này tại vị trí dưới kệ để nệm, ở tầng trệt gần cầu thang nhà của T đang ở, tại Số 268 đường T, Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng, nhằm không cho người nhà của T phát hiện.

Còn Dương Hồng P vào khoảng tháng 6-2020 cũng có mua khẩu súng hơi hiệu AIRFORCE và nhiều viên đạn mũi dù của một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ, với giá 8.000.000 đồng. Sau khi mua khẩu súng về, P thường một mình đi bắn chim nhiều lần ở quê nhà thuộc huyện Thạnh Trị. Đến khoảng tháng 12-2021, P rủ T đi bắn chim được 02 lần. Cả 02 lần này, P và T đều đi bắn chim tại khu vực các lùm cây gần một cây cầu thuộc tuyến tránh Quốc Lộ 1A, thành phố Sóc Trăng. Khi đi, thì P mang theo khẩu súng của P, còn T chỉ đi theo P không có mang theo súng. Đến tối ngày 22-12-2021, T điện thoại rủ P đi bắn chim ở dọc tuyến đường tránh Quốc Lộ 1A, thành phố Sóc Trăng thì P đồng ý. Một lúc sau, P chạy xe mô tô chở T đi bắn chim. Khi đi, T mang theo khẩu súng hiệu MARCOOL và 20 viên đạn cùng các vật dụng khác của T để vào túi thể thao màu đen, xám. Còn P thì mang theo khẩu súng của mình và 44 viên đạn mũi dù cùng các vật dụng khác. Đến rạng sáng ngày 23-12-2021, khi T và P chạy xe đến đoạn gần Bệnh viện Quân Dân y, đường Nguyễn Văn Linh, Phường 2, thành phố Sóc Trăng thì bị Công an thành phố Sóc Trăng kết hợp với Công an Phường 2 kiểm tra, phát hiện T và P có mang theo các khẩu súng cùng 15 viên đạn. Việc T mang theo 20 viên đạn khi đi bắn chim, nhưng khi Công an thu giữ có 15 viên đạn, là do trong lúc rình bắn chim có thể bị rơi mất một số viên đạn, nên chỉ còn 15 viên đạn, vì thực tế T chưa bắn được viên nào.

Tại Kết luận giám định số 403/C09B ngày 07-01-2022 của Phân viện Khoa học Hình sự thuộc Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Khẩu súng (mẫu 1) gửi giám định là súng hơi thuộc danh mục súng săn, không phải

vũ khí quân dụng. Súng được chế tạo, sản xuất công nghiệp tại Mỹ, không rõ theo tiêu chuẩn nào, để bắn đạn mũi dù đường kính 6,35mm đến cơ thể người có thể gây sát thương; Khẩu súng (mẫu 3) gửi giám định là súng chế tạo, sản xuất công nghiệp, để bắn đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm, không rõ theo tiêu chuẩn nào, có khả năng gây sát thương, nguy hại cho tính mạng, sức khỏe của con người, phá hủy kết cấu vật chất tương tự như vũ khí quân dụng. Khẩu súng nêu trên là vũ khí quân dụng; 44 viên đạn bằng kim loại màu xám (mẫu 2) gửi giám định là đạn mũi dù đường kính 6,35mm sử dụng để bắn được với khẩu súng (mẫu 1). Tiến hành bắn thực nghiệm, kết quả súng bắn được đạn ra khỏi nòng; 15 viên đạn bằng kim loại màu vàng (mẫu 4) gửi giám định là đạn thể thao cỡ 5,6mm x 15,6mm sử dụng để bắn được với khẩu súng (mẫu 3). Tiến hành bắn thực nghiệm, kết quả súng bắn được đạn nổ.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng tội, Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, để bị cáo có cơ hội cải tạo, sửa chữa sai lầm của mình.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKSST-P1 ngày 17-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo Võ Văn T về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Võ Văn T phạm Tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

Áp dụng Khoản 1 Điều 304; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm, kể từ ngày tuyên án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 Túi thể thao bằng vải màu đen-xám, trên túi có chữ Prince^R; 01 camera được lắp đặt bên trong ống nhựa màu đen, có chiều dài 5,5cm, có kết nối dây điện màu đỏ-vàng dài 40cm, được kết nối với màn hình để xem trực tiếp qua camera, màn hình màu đen có kích thước (9.5x8)cm; 01 cây đèn pin màu đen dài khoảng 14cm; 01 ống nhòm màu đen, bên trên có dòng chữ Nikon; 01 túi bằng vải màu xanh-đen-vàng có 2 quai màu xám.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, cũng như phù hợp với các T liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng tháng 02-2021, bị cáo T đã đặt mua qua mạng xã hội được 01 khẩu súng hiệu MARCOOL cùng 20 viên đạn với giá là 4.000.000 đồng, nhằm mục đích để đi bắn chim. Sau khi mua được súng thì bị cáo lắp ráp thêm các phụ kiện như ống ngắm, ống nhòm có màn hình, đèn pin để quan sát vào ban đêm rồi đem cất giấu khẩu súng cùng các viên đạn trong nhà của bị cáo tại số 268, đường T, Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh Sóc Trăng. Đến tối ngày 22-12-2021, bị cáo điện thoại rủ Dương Hồng P đi bắn chim dọc tuyến đường tránh Quốc Lộ 1A, thành phố Sóc Trăng thì P đồng ý. Khi đi, bị cáo mang theo khẩu súng hiệu MARCOOL cùng các viên đạn và một số vật dụng khác để trong túi thể thao. Đến rạng sáng ngày 23-02-2021, do không có chim nên P điều khiển xe chở bị cáo đi về nhà, khi đến đoạn gần Bệnh viện Quân Dân y, đường Nguyễn Văn Linh, Phường 2, thành phố Sóc Trăng thì bị Công an kiểm tra hành chính, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Qua giám định khẩu súng hiệu MARCOOL là vũ khí quân dụng. Do đó, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Võ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ nhận thức và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ vũ khí quân dụng mà cụ thể

súng quân dụng gây nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước và ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa P, nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi mà bị cáo đã gây ra.

[3]. Tuy nhiên, khi quyết định mức hình phạt, Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, mục đích, động cơ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để cá thể hóa hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết về nhận thức pháp luật đối với hành vi tội phạm bị cáo đã thực hiện và chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng của Nhà nước, cũng như mục đích tàng trữ vũ khí quân dụng của bị cáo là để làm P tiện sẵn, bắn chim, không phải dùng làm hung khí thực hiện các tội phạm về trật tự, an toàn xã hội. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có mẹ ruột là bà Nguyễn Thị L được Chính phủ tặng bằng khen góp công vào cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

[4]. Do bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo có khả năng tự cải tạo, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, nên việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội cũng như không làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa P, mặt khác bị cáo cũng không thuộc trường hợp không được hưởng án treo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội. Do đó, căn cứ vào Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 2, Điều 3 của Nghị quyết hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo (Văn bản hợp nhất của Tòa án nhân dân Tối cao ngày 07-9-2022) cho bị cáo hưởng án treo là cũng đủ để giáo dục đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo, nhân văn của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa đối với người phạm tội đã thật sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện.

[5] Đối với bị cáo có hành vi mua khẩu súng hiệu MARCOOL là vũ khí quân dụng, nhằm mục đích sử dụng đi bắn chim. Tuy nhiên, từ lúc mua cho đến

khi bị phát hiện thì chưa sử dụng khẩu súng này lần nào. Do đó, hành vi của bị cáo T không đủ yếu tố cấu thành Tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại Điều 304 Bộ Luật hình sự năm 2015, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với hành vi tàng trữ trái phép 15 viên đạn của bị cáo T thì thấy, theo kết quả giám định là đạn thể thao. Đồng thời, T chưa có tiền án, tiền sự và cũng chưa bị xử lý hành chính về hành vi này. Do đó, hành vi của bị cáo không đủ yếu tố cấu thành Tội “Tàng trữ trái phép vũ khí thể thao” theo quy định tại Điều 306 Bộ Luật hình sự năm 2015, nên không có căn cứ để xử lý.

- Đối với anh Dương Hồng P, đã có hành vi chở T có mang theo súng của T đi bắn chim vào ngày 22/12/2021. Tuy nhiên, do T tàng trữ khẩu súng này ở đâu P không biết, chỉ thấy khẩu súng này khi T lắp ráp các phụ kiện vào ngày 22/12/2021, cũng không biết là vũ khí quân dụng, nghĩ là súng hơi để đi bắn chim và đang trên đường về, thì bị Công an phát hiện, tạm giữ. Do đó, hành vi của anh P không có vai trò đồng phạm với bị cáo T, và hành vi của P không đủ yếu tố cấu thành Tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định Điều 390 Bộ Luật hình sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý đối với anh Dương Hồng P. Ngoài ra, anh P còn có hành vi tàng trữ, sử dụng khẩu súng hiệu AIRFORCE, cùng 44 viên đạn. Tuy nhiên, theo kết quả giám định khẩu súng này là súng hơi, thuộc danh mục súng săn, còn 44 viên đạn là đạn mũi dù, không phải vũ khí quân dụng. Đồng thời, P chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý hành chính về các hành vi này. Do đó, hành vi của anh P không đủ yếu tố cấu thành Tội Tàng trữ, sử dụng trái phép súng săn, vũ khí thể thao, theo quy định tại Điều 306 Bộ Luật hình sự năm 2015, nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với 01 túi thể thao, 01 camera được lắp đặt bên trong ống nhựa màu đen, 01 cây đèn pin, 01 ống nhôm và 01 túi bằng vải là vật không còn giá trị sử dụng và bị cáo cũng không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

- Đối với khẩu súng hiệu MARCOOL là vũ khí quân dụng của bị cáo tàng trữ, đã được Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Sóc Trăng xử lý vật chứng, chuyển Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra vụ án theo đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8]. Xét lời đề nghị Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác của vụ án là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 304; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106; Điều 135; Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

1. Xử phạt bị cáo Võ Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nơi bị cáo đang cư trú hợp pháp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng nơi bị cáo đang cư trú hợp pháp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 Túi thể thao bằng vải màu đen-xám, trên túi có chữ Prince^R; 01 camera được lắp đặt bên trong ống nhựa màu đen, có chiều dài 5,5cm, có kết nối dây điện màu đỏ-vàng dài 40cm, được kết nối với màn hình để xem trực tiếp qua camera, màn hình màu đen có kích thước (9.5x8)cm; 01 cây đèn pin màu đen dài khoảng 14cm; 01 ống nhòm màu đen, bên trên có dòng chữ Nikon; 01 túi bằng vải màu xanh-đen-vàng có 2 quai màu xám (*Theo Phiếu Nhập kho số NK00101 ngày 17-8-2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng*).

3. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án, buộc phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố Sóc Trăng;
- CQTHAHS–Công an TPST;
- Đội Tổng hợp–Công an TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Bị cáo; Người có quyền lợi & NVLQ
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kim Sa Pha